

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng  
Dự án: Sửa chữa đường tỉnh ĐT.689 (Tỉnh lộ 9) năm 2016  
đoạn Km7+00 ÷ Km19+00

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;  
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;  
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;  
Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;  
Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;  
Căn cứ Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh về việc phân khai nguồn kinh phí của Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương phân chia và hỗ trợ cho Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2016;  
Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định số 63/KQTĐ-SGTVT ngày 14/6/2016 của Sở Giao thông vận tải về Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa đường tỉnh ĐT.689 (Tỉnh lộ 9) năm 2016 đoạn Km7 ÷ Km19;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 909/TTr-SGTVT ngày 23/6/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng với các nội dung sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa đường tỉnh ĐT.689 (Tỉnh lộ 9) năm 2016, đoạn Km7+00 ÷ Km19+00.
2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.
3. Tổ chức lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH Tư vấn xây dựng giao thông Thành Sơn.
4. Chủ nhiệm lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Kỹ sư Nguyễn Văn Hóa.
5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đáp ứng nhu cầu giao thông, đảm bảo an toàn, thuận lợi và tăng tuổi thọ, hiệu quả sử dụng công trình, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực.



6. Địa điểm xây dựng: Huyện Krông Pắc và huyện Krông Bông.

7. Diện tích sử dụng đất: Trong phạm vi hành lang đường đang khai thác.

8. Loại và cấp công trình:

- Loại công trình: Công trình giao thông đường bộ.

- Cấp công trình: Cấp IV miền núi.

9. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

a) Nội dung đầu tư: Sửa chữa nền, mặt đường, thoát nước đảm bảo giao thông đoạn tuyến từ Km7+00 đến Km19+00.

b) Giải pháp thiết kế:

- Mặt đường cũ bị rạn nứt lớn, bong tróc: Láng nhựa 3 lớp, tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m<sup>2</sup>.

- Mặt đường cũ bị ổ gà, sâu ≤ 15cm: Vá ổ gà bằng đá 4x6 chèn đá dăm dày 15cm, láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m<sup>2</sup>.

- Mặt đường cấp phối đá dăm, đường đất cũ bị hư hỏng nặng: Cày xới, trộn thêm cấp phối tự nhiên, đá dăm (tỷ lệ 25% đất, 75% đá) dày 20cm, san tạo mui luyện 3% (hoặc theo siêu cao), lu lèn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Hạ lưu cống Km11+463: Xây dựng lại tường cánh cống, gia cố sân cống và chân khay bằng bê tông đá 2x4, mác 150; đắp lại ta luy phạm vi cống bị sạt lở bằng đất cấp 3, độ chặt Kyc ≥ 0,95.

- Đào vét rãnh dọc bị bồi lấp trên tuyến, tiết diện rãnh hình thang, đáy rộng 50cm, sâu 50cm.

- Đắp bù phụ lề đường bằng đất tận dụng từ đào ổ gà, độ chặt Kyc ≥ 0,95.

c) Khối lượng xây lắp chủ yếu:

- Láng nhựa 3 lớp, tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m <sup>2</sup> trên mặt đường cũ bị rạn nứt, bong tróc	: 6.461,95 m <sup>2</sup>
- Vá ổ gà bằng đá 4x6 chèn đá dăm dày 15cm; láng nhựa 3 lớp, tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m <sup>2</sup>	: 1.328,42 m <sup>2</sup>
- Cày xới, trộn thêm cấp phối tự nhiên, đá dăm (tỷ lệ 25% đất, 75% đá) dày 20cm, san tạo mui luyện, lu lèn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	: 762,20 m <sup>2</sup>
- Đắp bù phụ lề, độ chặt Kyc ≥ 0,95	: 123,44 m <sup>3</sup>
- Đào rãnh dọc	: 201,60 m <sup>3</sup>
- Sửa chữa cống	: 01 cái

10. Tổng mức đầu tư : 1.499.205.000 đồng.

(Một tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, hai trăm lẻ lăm ngàn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	: 1.299.970.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án	: 26.697.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	: 101.524.000 đồng

Gồm:

+ Khảo sát	:	29.219.000 đồng
+ Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	:	36.399.000 đồng
+ Lập hồ sơ mời thầu xây lắp	:	1.300.000 đồng
+ Đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp	:	1.300.000 đồng
+ Giám sát thi công xây dựng	:	33.306.000 đồng
- Chi phí khác	:	71.014.000 đồng

Gồm:

+ Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	:	224.000 đồng
+ Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công	:	1.288.000 đồng
+ Thẩm định dự toán	:	1.253.000 đồng
+ Thẩm định hồ sơ mời thầu xây lắp	:	1.000.000 đồng
+ Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp	:	1.000.000 đồng
+ Hạng mục chung	:	51.999.000 đồng
+ Phê duyệt quyết toán	:	14.250.000 đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2016.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Kế hoạch đấu thầu: Khi Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được duyệt, Chủ đầu tư lập kế hoạch đấu thầu và xác định giá gói thầu trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để làm cơ sở tổ chức đấu thầu.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016.

**Điều 2.** Sở Giao thông vận tải (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và quản lý đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài chính; Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /: *TH*

Nơi nhận: *TH*

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (T.17).

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Ninh